

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Triển khai Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (sau đây gọi là Đề án), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Gia Lai với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả Quyết định số 977/QĐ-TTg và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

b) Nghiên cứu, áp dụng các mô hình, giải pháp, cách làm hiệu quả để tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương.

c) Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận pháp luật, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Yêu cầu

a) Nhận thức rõ tiếp cận pháp luật không chỉ là quyền mà còn là nghĩa vụ của mỗi người dân để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình theo quy định pháp luật.

b) Xác định nội dung công việc gắn với trách nhiệm cụ thể của mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương (sau đây gọi là cơ quan) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước; tiến độ và kết quả thực hiện.

c) Bảo đảm tính khả thi, tiết kiệm, hiệu quả; kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ khác có liên quan.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện

a) Nội dung: Ban hành văn bản triển khai theo hướng dẫn của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương, Bộ Tư pháp và các cơ quan khác có thẩm quyền.

b) *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện).

c) *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan có liên quan.

d) *Thời gian thực hiện*: Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

đ) *Kết quả*: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân thủ pháp luật của người dân

a) Thường xuyên quán triệt, thông tin, truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân bằng hình thức phù hợp.

- *Cơ quan chủ trì*: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Báo Gia Lai; Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả*: Các chuyên trang, chuyên mục được thiết kế, vận hành; các tin, bài, ảnh, tài liệu pháp luật được biên soạn, biên tập, đăng tải, phát hành.

b) Khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân; nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Theo yêu cầu nhiệm vụ của các cơ quan, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả*: Các cuộc khảo sát được thực hiện; các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật được nghiên cứu, triển khai thực hiện.

c) Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng và các hình thức phù hợp khác.

- *Cơ quan chủ trì*: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện; UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã).

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả*: Tài liệu hướng dẫn về kiến thức, kỹ năng tìm hiểu pháp luật được xây dựng, ấn hành bằng hình thức thích hợp.

d) Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

- *Cơ quan chủ trì:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả:* Đường dây nóng và các kênh hỗ trợ được nghiên cứu, củng cố, nâng cao hiệu quả bằng mô hình, giải pháp và hình thức thích hợp, thực hiện thống nhất theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các cơ quan ở Trung ương.

đ) Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- **Nội dung 1:** Kiện toàn đội ngũ nhân lực có kiến thức pháp luật, kỹ năng hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), tư vấn, trợ giúp pháp lý; xây dựng, triển khai các chương trình PBGDPL, tư vấn, trợ giúp pháp lý phù hợp với từng đối tượng.

+ *Cơ quan chủ trì:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban Dân tộc; Công an tỉnh; Sở Tư pháp; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

+ *Cơ quan phối hợp:* Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh (sau đây gọi là Tỉnh đoàn); Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Luật gia Việt Nam tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh; các cơ quan khác có liên quan.

+ *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

+ *Kết quả:* Đội ngũ nhân lực được kiện toàn; các chương trình PBGDPL, tư vấn, trợ giúp pháp lý được thực hiện theo đối tượng phù hợp với chức năng, phạm vi quản lý của cơ quan chủ trì.

- **Nội dung 2:** Nâng cao năng lực, hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hội viên, thành viên của tổ chức mình.

+ *Cơ quan chủ trì:* Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.

+ *Cơ quan phối hợp:* Đoàn Luật sư tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; các tổ chức đại diện của các đối tượng đặc thù, cơ quan khác có liên quan.

+ *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

+ *Kết quả:* Giải pháp nâng cao năng lực; kinh phí hỗ trợ các tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù được đảm bảo theo quy định.

- **Nội dung 3:** Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL phù hợp với từng đối tượng.

+ *Cơ quan chủ trì:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban Dân tộc; Công an tỉnh; Sở Tư pháp; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

+ *Cơ quan phối hợp:* Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Hội Luật gia Việt Nam tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

+ *Kết quả*: Giải pháp mới được nghiên cứu, đề xuất, triển khai thực hiện.

e) Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

- *Cơ quan chủ trì*: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Đoàn Luật sư tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; các tổ chức đại diện của các đối tượng đặc thù; các cơ quan khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả*: Văn bản hướng dẫn; kết quả bình chọn, tôn vinh, khen thưởng.

3. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện

a) Nâng cao nhận thức, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan có trách nhiệm thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Rà soát, bảo đảm điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở; đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ở các địa phương.

- *Cơ quan chủ trì*: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả*: Văn bản hướng dẫn; kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm được giao của các cơ quan.

b) củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, đặc biệt trong giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, trọng tâm là xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn định kỳ và tổ chức hội thảo, tọa đàm, cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người dân tộc thiểu số, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- *Cơ quan chủ trì*: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả*: Văn bản hướng dẫn; các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, cuộc thi... được tổ chức.

c) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- *Cơ quan chủ trì*: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.
- *Kết quả:* Văn bản hướng dẫn, báo cáo kết quả cung cấp thông tin.

d) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.
- *Kết quả:* Báo cáo kết quả công tác trợ giúp pháp lý.

đ) Xây dựng cơ chế thu hút luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tham gia hòa giải ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; các cơ quan khác có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.
- *Kết quả:* Cơ chế thu hút được nghiên cứu, ban hành theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Các mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở được xây dựng và hoạt động theo quy định.

e) Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của các cơ quan trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân.

- *Cơ quan chủ trì:* Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.
- *Kết quả:* Các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng được hướng dẫn và triển khai thực hiện.

4. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

a) Mở rộng mạng lưới các cơ quan, tổ chức hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật, trong đó tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, tư vấn viên pháp luật... và tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước trong hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

- *Cơ quan chủ trì:* Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan khác có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả:* Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; số lượng mạng lưới các cơ quan, tổ chức hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật; những hoạt động phối hợp đã triển khai.

b) Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện theo chuyên đề.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả:* Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; kết quả giám sát, phản biện, thực hiện trách nhiệm giải trình.

c) Tăng cường vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

- *Cơ quan chủ trì:* Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả:* Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; kết quả tư vấn pháp luật; các sáng kiến, mô hình hiệu quả được xây dựng, triển khai.

d) Củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác PBGDPL, người được mời tham gia PBGDPL của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

- *Cơ quan chủ trì:* Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả:* Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; kết quả củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác PBGDPL.

5. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân của các cơ quan, tổ chức

a) Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình, đề án được giao.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tài chính; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả:* Văn bản hướng dẫn; kinh phí được bố trí để đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

b) Bố trí kinh phí cho các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù để phát huy vai trò của các tổ chức này trong hỗ trợ, nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tài chính; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả:* Văn bản hướng dẫn; kinh phí được bố trí để đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

c) Phát huy trách nhiệm xã hội, sự chủ động của các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp để triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh; Hội Công chứng viên tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp; Sở Tài chính; các sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả:* Văn bản hướng dẫn; các hoạt động có liên quan được tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan chủ trì ở Trung ương.

d) Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ cho công tác PBGDPL.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả:* Văn bản hướng dẫn; các hoạt động có liên quan được tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan chủ trì ở Trung ương.

đ) Bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực PBGDPL nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật cho người dân được đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tài chính; UBND cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm, từ năm 2023 đến năm 2030.

- *Kết quả*: Văn bản hướng dẫn; kinh phí, cơ sở vật chất... được bố trí để đảm bảo cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, các chương trình, đề án về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực PBGDPL theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ngoài việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Mục II Kế hoạch này, các cơ quan còn thực hiện một số nội dung sau:

1. Trách nhiệm chung

a) Các sở, ban, ngành tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan khác có liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

b) Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch, gửi về Sở Tư pháp theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

2. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; giúp UBND tỉnh sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch và báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, triển khai các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp luật của người dân và hoạt động cung cấp thông tin pháp luật của các cơ quan, chủ thể có thẩm quyền.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí thực hiện việc đưa tin, truyền thông về văn bản quy phạm pháp luật; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc chủ động, tự giác tìm hiểu thông tin pháp luật.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

5. Báo Gia Lai, Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai và các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh

Đẩy mạnh truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân; kịp thời thông tin, truyền thông về các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách mới và các dự thảo chính sách quan trọng theo Kế hoạch số 1295/KH-UBND ngày 17/6/2022 của UBND tỉnh triển khai Đề án

“Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh: Chủ trì, chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan có liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

7. UBND cấp huyện

a) Ban hành Kế hoạch, chỉ đạo việc triển khai thực hiện tại địa phương.

b) Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất đảm bảo cho việc thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm cho cơ quan chủ trì theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan; các nguồn đóng góp, tài trợ, hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm được giao, chủ động xây dựng dự toán kinh phí vào thời điểm dự toán ngân sách hàng năm, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, thẩm định, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp, SĐT: 02693.821.596) để có giải pháp xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- Hội Công chứng viên tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Hải Long